NGUYỄN TUÂN

(*1 tiết*)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Hiểu được những đặc điểm nổi bật về cuộc đời và con người Nguyễn Tuân.

– Nắm được những nét lớn về sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Tuân.

– Thấy được đặc điểm cơ bản của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân, tính thống nhất và những biến đổi của phong cách ấy trước và sau Cách mạng tháng Tám 1945.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) Về con người Nguyễn Tuân

– Nguyễn Tuân là một trí thức có lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần dân tộc sâu sắc. Nói chung, người Việt Nam ai cũng có lòng yêu nước – đó là một truyền thống tư tưởng lớn của dân tộc ta. Nhưng ở mỗi con người, lòng yêu nước lại có những nội dung cụ thể riêng, được tạo nên bởi những mối quan hệ khác nhau đối với Tổ quốc mình. Lòng yêu nước của Nguyễn Tuân có một nét nổi trội là sự gắn bó đầy tự hào với những giá trị văn hoá nghệ thuật cổ truyền của dân tộc.

– Ở ông có sự phát triển rất cao, rất sâu về ý thức cá nhân. Vì thế trong sáng tác văn học, ông luôn luôn có ý thức phát huy cá tính, khẳng định phong cách độc đáo của mình.

– Nguyễn Tuân là người rất mực tài hoa và uyên bác, suốt đời tìm tòi, học hỏi : học trong đời, học trong sách vở. Tác phẩm của ông rất giàu có về tri thức thuộc nhiều ngành văn hoá, nghệ thuật khác nhau.

– Nguyễn Tuân dường như sinh ra để làm nghệ thuật. Cuộc đời cầm bút của ông là một quá trình săn tìm và diễn tả cái đẹp.

b) Về phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân

– Nguyễn Tuân ngay khi mới bước vào nghề văn đã có ý thức thể hiện một cá tính khác thường, một phong cách độc đáo. Phong cách này có thể gói gọn

trong một chữ "ngông". Đây là thái độ phản ứng tiêu cực nhưng kiêu ngạo đối với môi trường xã hội tầm thường, phàm tục, tù túng của một trí thức tài hoa, trọng nhân cách, giàu sức sống nhưng bế tắc. "Ngông" thể hiện ở chỗ cố tình hành động, nói năng, viết lách một cách khác người, thậm chí ngược đời. Nhưng ngược đời mà đầy tài hoa. Kẻ ngông muốn đứng trên đỉnh cao của tài hoa và uyên bác để trêu ghẹo thiên hạ và để tỏ thái độ khinh đời. Cho nên, kẻ "chơi ngông" xưa nay đều là những bậc tài hoa, uyên bác và có nhân cách như Nguyễn Công Trứ, Tú Xương, Tản Đà, v.v. Ở Nguyễn Tuân, truyền thống "ngông" cổ điển ấy lại kết hợp với chủ nghĩa cá nhân tiếp nhận được từ văn hoá phương Tây hiện đại.

– Những chuyển biến của phong cách Nguyễn Tuân sau Cách mạng tháng Tám 1945.

+ Phong cách một nhà văn luôn luôn chuyển biến trong quá trình sáng tác của mình, vì viết văn là một hoạt động sáng tạo, luôn luôn đổi mới. Nhưng dù chuyển biến thế nào cũng vẫn dựa trên một căn bản thống nhất.

Sự thống nhất của phong cách Nguyễn Tuân thể hiện ở những điểm nào ?

Quan sát, khám phá và diễn tả thế giới nghiêng về phương diện văn hoá, thẩm mĩ ; quan sát, khám phá, diễn tả con người nghiêng về phương diện tài hoa nghệ sĩ (Khái niệm *tài hoa nghệ sĩ* ở Nguyễn Tuân vừa có nghĩa hẹp vừa có nghĩa rộng. Nghĩa hẹp là những người làm nghệ thuật và say mê nghệ thuật ; còn nghĩa rộng là dù làm bất cứ việc gì, nghề gì, cũng đẩy lên đến mức xuất chúng, siêu việt, trở thành một thứ nghệ thuật, như uống trà một cách tinh vi, chơi lan, chơi cúc một cách sành sỏi, hay đánh bạc bằng thơ Đường, thơ Tống,... (*Vang bóng một thời*). Người lái đò trong *Người lái đò Sông Đà* cũng là một loại tài hoa nghệ sĩ trong nghệ thuật vượt thác sông Đà).

Quan niệm cái đẹp là những hiện tượng gây ấn tượng sâu đậm, đập mạnh vào giác quan nghệ sĩ (nhân vật có cá tính khác thường, cảnh thiên nhiên đẹp tuyệt vời hoặc gây ấn tượng mãnh liệt, dữ dội,...).

Sử dụng thể văn tuỳ bút hết sức phóng túng với nhân vật chính là *cái tôi* chủ quan của tác giả (Nguyễn Tuân gọi là "chơi lối độc tấu").

+ Trên nền tảng thống nhất đó, phong cách Nguyễn Tuân sau Cách mạng tháng Tám 1945 có những chuyển biến như sau :

Trước Cách mạng	Sau Cách mạng
– Quan niệm cái đẹp chỉ có trong quá khứ gọi là "vang bóng một thời" và tài hoa nghệ sĩ chỉ có ở những con người xuất chúng, thuộc thời trước còn vương sót lại (Nguyễn Tuân gọi là "sinh lầm thế kỉ", bơ vơ lạc lõng trong thời hiện đại).	– Không đối lập quá khứ với hiện tại. Cái đẹp có cả ở quá khứ, hiện tại và tương lai ; và tài hoa có thể có ở cả nhân dân đại chúng.
– Tìm cảm giác mạnh ở quá khứ "vang bóng một thời", ở chủ nghĩa xê dịch (luôn luôn chuyển chỗ để "thay đổi thực đơn cho giác quan"), ở đời sống truỵ lạc (rượu, thuốc phiện,...), ở thế giới ma quỷ thể hiện trong những truyện gọi là "yêu ngôn".	– Tìm những hiện tượng gây cảm giác mạnh ở những phong cảnh đẹp, hùng vĩ của thiên nhiên đất nước và ở những thành tích của nhân dân trong chiến đấu và xây dựng.
– Sử dụng thể văn tuỳ bút, thiên về diễn tả nội tâm của *cái tôi* chủ quan.	– Vẫn dùng thể văn tuỳ bút nhưng có pha chất kí với bút pháp hướng ngoại, để phản ánh hiện thực, ghi chép thành tích chiến đấu, xây dựng của nhân dân.

2. Về phương pháp

HS chuẩn bị đề cương trả lời các câu hỏi trong SGK, đến lớp trao đổi dưới sự hướng dẫn của GV. GV cần kiểm tra đề cương chuẩn bị của HS.

Khi hướng dẫn HS trao đổi, cần đặt ra những câu hỏi nhỏ có tác dụng gợi mở từng bước nhận thức của HS. Ví dụ, về con người Nguyễn Tuân, có thể đặt câu hỏi : Người Việt Nam nói chung đều yêu nước. Nhưng nội dung cụ thể của lòng yêu nước ở mỗi người có giống nhau không ? Vì sao ? Lòng yêu nước của Nguyễn Tuân có nội dung gì nổi trội nhất ? Về phong cách Nguyễn Tuân, có thể đặt câu hỏi : Thế nào là "ngông", là "chơi ngông" trong văn chương ? Không có tài, có nhân cách hơn người có thể "chơi ngông" trong văn chương được không ? Hãy kể tên những nhà văn nổi tiếng ngông trong văn học nước ta cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX. Sự tài hoa, uyên bác của Nguyễn Tuân thể hiện ở đâu, như thế nào ? Tính thống nhất của phong cách Nguyễn Tuân là gì ? Sự biến đổi của phong cách Nguyễn Tuân sau Cách mạng tháng Tám thể hiện ở những điểm nào ? (Trong quan niệm về cái đẹp, về nhân vật tài hoa nghệ sĩ, về giọng văn và về thể loại tuỳ bút,...).

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở đầu

Nêu vị trí của Nguyễn Tuân trong lịch sử văn học Việt Nam hiện đại. Ông là một cây bút có phong cách hết sức độc đáo.

2. Phần nội dung chính

Câu hỏi 1

GV dùng câu hỏi này để kiểm tra HS về việc đọc văn bản bài học.

Câu hỏi 2

Điều quan trọng là phải hướng dẫn HS tìm dẫn chứng và phân tích dẫn chứng cụ thể để chứng minh lòng yêu nước và tinh thần dân tộc của nhà văn (xem phần I, mục 2. *Con người* và phần II – *Sự nghiệp văn học*).

Câu hỏi 3

Chú ý : *Ngông* là cố ý làm khác đời, viết khác đời, thậm chí ngược đời một cách tài hoa, uyên bác. Người ngông phải có những điều kiện chủ quan : tài hoa, uyên bác và nhân cách hơn người. Tài hoa và sự uyên bác của Nguyễn Tuân thể hiện ở các điểm sau đây :

– Phân loại nhân vật của mình (chính diện hay phản diện) không chỉ theo tiêu chí đạo đức, xã hội mà còn theo tiêu chí thẩm mĩ (tài hoa nghệ sĩ hay thù địch với cái đẹp).

– Nhìn cảnh vật, con người nghiêng về phương diện thẩm mĩ. (Quan điểm thẩm mĩ của Nguyễn Tuân : cái đẹp là những hiện tượng đập mạnh vào giác quan nghệ sĩ).

– Vận dụng tri thức chuyên môn của nhiều ngành văn hoá khác nhau (như sử học, địa lí học, địa chất học, dân tộc học, côn trùng học, có khi cả khoa học quân sự và võ thuật) và nhiều ngành nghệ thuật khác nhau (như văn chương, hội hoạ, điêu khắc, vũ đạo, điện ảnh,...) để mô tả các đối tượng của mình.

Ở đây, việc tìm và phân tích dẫn chứng rất quan trọng (có thể tìm dẫn chứng ở hai tác phẩm đã học : *Chữ người tử tù* và *Người lái đò Sông Đà*).

Câu hỏi 4

Nên đặt câu hỏi cho HS phân tích ngay tác phẩm *Người lái đò Sông Đà* về mặt thể loại.

Câu hỏi 5

GV nên hướng dẫn HS so sánh hai tác phẩm viết trước và sau Cách mạng của Nguyễn Tuân : *Chữ người tử tù* và *Người lái đò Sông Đà* để từ những nhận xét về chỗ giống nhau và chỗ khác nhau ở hai tác phẩm này mà tổng kết về sự chuyển biến của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân theo quy luật : biến đổi nhưng vẫn trên một căn bản thống nhất. (Hai tác phẩm không thuộc cùng một thể loại. Vì thế, chỉ nên so sánh về mặt nội dung tư tưởng, khuynh hướng thẩm mĩ mà thôi).

3. Phần củng cố

GV nêu kết luận về :

– Nét riêng về tư tưởng yêu nước, tinh thần dân tộc của Nguyễn Tuân.

– Những nét cơ bản của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân ; chỗ thống nhất và chỗ biến đổi của phong cách Nguyễn Tuân trước và sau Cách mạng tháng Tám 1945.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

Danh hiệu "Người suốt đời đi tìm cái đẹp" rất phù hợp với khuynh hướng cảm hứng và phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân cả trước và sau Cách mạng tháng Tám : nhìn và diễn tả cảnh vật nghiêng về phương diện thẩm mĩ ; nhìn và diễn tả con người nghiêng về phương diện tài hoa nghệ sĩ.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Nguyễn Đăng Mạnh, bài *Tựa* sách *Nguyễn Tuân toàn tập*, tập I, NXB Văn học, H., 2000.

– *Nguyễn Tuân – Về tác gia và tác phẩm*, Sđd.